

Bản án số: 113/2023/HS-PT
Ngày 24 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Cận.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vĩnh Thành và ông Nguyễn Xuân Trọng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Tuấn Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vinh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vinh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Kim Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vinh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2023/TLPT-HS ngày 02/10/2023 đối với bị cáo Triệu Quang T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 114/2023/HSST ngày 07/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị cáo có kháng cáo:

Triệu Quang T, sinh ngày 26/11/ 2000 tại Vinh Phúc; nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Quang T và bà Trần Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có bị hại không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Quang T là công nhân bộ phận kiểm hàng tại Công ty TNHH I, địa chỉ: Khu công nghiệp B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Trong quá trình làm việc T nhận thấy số lượng các bản mạch điện tử được chuyển từ bộ phận sản xuất đến bộ phận kiểm hàng nơi T làm việc thực tế sẽ nhiều hơn biên bản bàn giao nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp các bản mạch thừa để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Trong khoảng

thời gian từ ngày 7/12/2022 đến ngày 29/12/2022, tại xưởng 2 (bộ phận kiểm hàng) Công ty TNHH I, Triệu Quang T đã 9 lần thực hiện hành vi trộm cắp được 134 bản mạch điện tử xưởng sản xuất đem cất giấu tại tủ đồ cá nhân của T, theo kết luận định giá là: 18.706.738 đồng.

Về cách thức T lấy các bản mạch, đi qua cửa kiểm tra và vị trí cất bản mạch tại bản án cấp sơ thẩm đã làm rõ, bị cáo T không có ý kiến gì.

Đến ngày 03/01/2023 Công ty TNHH I phát hiện tài sản của công ty bị mất trộm nên đã trình báo Công an huyện Bình Xuyên. Khi biết sự việc đã bị phát hiện nên cùng ngày Triệu Quang T đến Công an thị trấn Bá Hiến đầu thú và khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ:

Tạm giữ của Công ty TNHH Inter Flex Vina 134 bản mạch điện tử, 01 bản ảnh sơ đồ cấu tạo bản mạch, 02 bộ hóa đơn mua bán hàng, 01 bản sao công chứng giấy đăng ký kinh doanh, 01 bản sao hợp đồng lao động.

Tại Kết luận định giá tài sản số 18 ngày 13/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên, kết luận: 134 bản mạch bán thành phẩm, còn mới 100%, gồm 6 chi tiết tạo thành, trị giá: 18.706.738 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bản ảnh sơ đồ cấu tạo bản mạch, 02 bộ hóa đơn mua bán hàng, 01 bản sao công chứng giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, 01 bản sao hợp đồng lao động đối với Triệu Quang T được đưa vào hồ sơ vụ án làm tài liệu chứng cứ.

Đối với 134 bản mạch điện tử quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty TNHH I nên ngày 25/03/2023 Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty, sau khi nhận lại tài sản Công ty không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 114/2023/HSST ngày 07/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc quyết định:

Tuyên bố bị cáo Triệu Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Triệu Quang T 01 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/7/2023, bị cáo Triệu Quang T có đơn kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2023/HSST ngày 07/7/2023 với nội dung xin hưởng án treo và cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Triệu Quang T thay đổi nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét nhân thân của bị cáo Triệu Quang T, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Quang T, sửa bản án sơ thẩm số 114/2023/HSST ngày 07/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, xử bị cáo 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Triệu Quang T không có ý kiến gì, không bào chữa gì khác và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Triệu Quang T làm trong thời hạn luật định được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Tuyên có thay đổi nội dung kháng cáo chỉ xin được hưởng án treo và được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Triệu Quang T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận:

[4] Trong khoảng thời gian từ ngày 07/12/2022 đến ngày 29/12/2022, tại xưởng 2, bộ phận kiểm hàng Công ty TNHH I, Triệu Quang T đã 09 lần thực hiện hành vi trộm cắp được 134 bản mạch điện tử xưởng sản xuất đem cất giấu tại tủ đồ cá nhân của T, theo kết luận định giá tổng tài sản là: 18.706.738 đồng. Trong đó, có 03 lần trộm cắp giá trị tài sản trên 2.000.000 đồng (gồm các ngày: ngày 21/12/2022, trộm cắp 21 bản mạch giá trị 2.931.653 đồng; ngày 26/12/2022, trộm cắp 24 bản mạch giá trị 3.350.460 đồng; ngày 29/12/2022, trộm cắp 24 bản mạch giá trị 3.350.460 đồng) và 6 lần trị giá tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Triệu Quang T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[7] Xét kháng cáo của bị cáo Triệu Quang T xin hưởng án treo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu bị xử lý trước pháp luật. Trong vụ án này, bị cáo thực hiện việc trộm cắp tài sản mang từ khu vực xưởng sản xuất ra khu vực tử để đồ cá nhân là hành vi phạm tội chưa đạt đã hoàn thành. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú, tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại để khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tài liệu chứng cứ mới là đơn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Q, huyện L với nội dung trước khi phạm tội bị cáo là công dân tốt, luôn chấp hành pháp luật, hiện tại bị cáo đang sống phụ thuộc gia đình, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

[8] Xét thấy, bị cáo tuổi đời còn trẻ, do bông bột thiếu suy nghĩ nên đã có hành vi vi phạm pháp luật, mặc dù bị cáo bị áp dụng một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, tuy nhiên các lần phạm tội đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đáng được khoan hồng, bị cáo có khả năng tự cải tạo và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[9] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[10] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Quang T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 114/2023/HSST ngày 07/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tuyên bố bị cáo Triệu Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; khoản 3 Điều 57; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Triệu Quang T 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Triệu Quang T cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

(Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo).

Về án phí: Bị cáo Triệu Quang T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện Bình Xuyên;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- UBND xã Q, huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Tòa hình sự, Phòng HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Huy Cẩn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Vĩnh Thành Nguyễn Xuân Trọng

Nguyễn Huy Cẩn